***Đề 2***

Bài 1:

1. KOH + …….. -> K2SO4 + H2O
2. HCl + …….. -> ZnCl2 + H2O
3. NaOH + …….. -> Mg(OH)2 + ……..
4. CuO -> H2O + ……..
5. MgSO4 + …….. -> FeSO4 + ……..

Bài 2:

1. Fe + ……… -> FeCl3
2. Ba(NO3)2 + …….. -> BaSO4 + ………
3. HNO3 + ……… ->Zn(NO3)2 + H2O
4. Mg(OH)2 + ………. -> Mg(SO4) + H2O
5. CaCO3 -> O2 + ……….

Bài 3:

1. Fe -> Fe2O3 -> Fe2(SO4)3 -> Fe(OH)3 -> Fe(NO3)3 -> Fe -> Cu
2. Mg -> Zn -> ZnCl2 -> Zn(NO3)2 -> Zn(OH)2 -> ZnO -> Zn

Bài 4:

1. Trình bày phương pháp hóa học nhận biết dung dịch các chất sau đây đựng riêng biệt trong các lọ: Ba(OH)2, H2SO4, Na3PO4, NaOH
2. Trình bày phương pháp hóa học nhận biết dung dịch các chất sau đây đựng riêng biệt trong các lọ: NaOH, HCl, H2SO4, BaCl2, HNO3.

Bài 5:

1. cho 78,1 gam P2O5 vào nước thu được dd X.
2. Viết phương trình và tính nồng độ mol của dd X biết dd sau phản ứng có thể tích 400ml.
3. Để trung hòa hết dd X trên cần dùng dd Ba(OH)2 45% có D=1,24gam/ml tính thể tích dung dịch KOH đã dùng.
4. Cho 23,5 gam BaO vào nước thu được 150ml dd kiềm
5. Viết phương trình và tính nồng độ mol của dd kiềm thu được
6. Để trung hòa hết lượng kiềm nói trên cần dùng dd HCl 90% có V= 150ml. Tính khối lượng riêng của dung dịch HCl đã dùng.